

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ TỪ SƠN
TỈNH BẮC NINH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**

Bản án số: 86/2020/HSST
Ngày 24/4/2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ TỪ SƠN, TỈNH BẮC NINH**

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Hà.

Các hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Đăng Thúc; ông Nguyễn Tất Hồng;

Thư ký phiên tòa: Ông Tạ Hữu Hiền - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Cao Khải - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 4 năm 2020, tại trụ sở, Tòa án nhân dân thị xã Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 105/2020/HSST ngày 27 tháng 03 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 96/2020/QĐXXST- HS, ngày 09/4/2020 đối với bị cáo:

Tòng Văn T, sinh năm 1993 (tên gọi khác: Không)

HKTT: Bản CX, xã CC, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La;

Giới tính: Nam; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 08/12; Dân tộc: Thái; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam. Con ông Tòng Văn Th (đã chết) và bà Đường Thị L, sinh năm 1976; Gia đình có hai anh em, bị cáo là con thứ nhất trong gia đình; Bị cáo chưa có vợ, con.

Tiền án: Không

Tiền sự: Ngày 01/12/2018, bị UBND xã Chiềng Cang, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn trong thời hạn 03 tháng kể từ ngày 01/12/2018 đến ngày 01/3/2019;

Nhân thân: Ngày 12/01/2013, bị đưa đi cai nghiện bắt buộc trong thời gian 24 tháng tại Trung tâm Giáo dục – lao động, tỉnh Sơn La đến ngày 12/01/2015 chấp hành xong. Sáu đó, T tiếp tục bị áp dụng biện pháp quản lý sau cai nghiện đến ngày 12/01/2017, Trung tâm giáo dục – Lao động, tỉnh Sơn La cấp giấy chứng nhận chấp hành xong biện pháp quản lý sau cai nghiện.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 18/12/2019 đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Ninh (có mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 09 giờ 50 phút, ngày 18 tháng 12 năm 2019, tại khu vực nghĩa địa thuộc địa phận khu phố CD, phường DB, thị xã Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh, Tổ công tác công an phường DB bắt quả tang Tòng Văn T đang có hành vi bán trái phép 01 gói nhỏ ma túy cho Nguyễn Văn T2, sinh năm 1995, trú tại: khu phố XT, phường ĐN, thị xã Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh với giá 70.000 đồng.

Vật chứng thu giữ gồm:

- Thu giữ của T2 01 gói được bọc ngoài bằng một lớp giấy màu vàng, bên trong chứa chất bột màu trắng;
- Thu giữ của T 01 tờ tiền polime mệnh giá 50.000 đồng có số seri VA 17026819 và 01 tiền polime mệnh giá 20.000 đồng có số seri PL 16832321.

Tổ công tác tiến hành hành lập biên bản phạm tội quả tang, thu giữ niêm phong vật chứng và gửi đi giám định.

Tại bản Kết luận giám định số 16/KLGĐMT-PC09 ngày 18/12/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Ninh, kết luận:

“+Chất bột màu trắng bên trong 01 (một) gói nhỏ được bọc ngoài là lớp giấy màu vàng khối lượng 0,0268 gam; là ma túy, loại ma túy Heroine”

Quá trình điều tra Tòng Văn T khai nhận: T là đối tượng sử dụng trái phép chất ma túy từ năm 2013 đến nay, không có nghề nghiệp ổn định, sống lang thang trên địa bàn thành phố Hà Nội, thường ngủ ở công viên hay vỉa hè. Khoảng 08 giờ ngày 18/12/2019, T bắt xe buýt từ bến xe Nước Ngầm, thành phố Hà Nội sang phường Đình Bảng, thị xã Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh để mua ma túy về sử dụng cho bản thân. Sau khi đến phường DB, T xuống xe đi bộ vào khu dân cư phường DB tìm chỗ bán ma túy. Khi T đến một bãi đất trống thì gặp nam thanh niên có biểu hiện giống người nghiện ma túy, T hỏi chỗ mua ma túy thì được người này chỉ đến ngôi nhà có cánh cửa sắt màu xanh, trên cửa sắt có 1 khe nhỏ. Tại đây, T cầm số tiền 200.000 đồng đút qua khe nhỏ vào bên trong nhà và nói: “Anh ơi để cho em hai trăm”. Lúc này, trong nhà có người không rõ là nam hay nữ cầm tiền rồi đút vào lòng bàn tay của T 01 gói nhỏ ma túy. Sau khi mua được ma túy, T tìm nơi sử dụng và đi đến khu vực Nghĩa địa thuộc khu phố CD, phường DB. Tại đây T lấy một phần ma túy sử dụng tại chỗ, phần còn lại T gói vào tờ giấy nhỏ màu vàng. Lúc này, T thấy có 02 nam thanh niên đi đến gặp T (Sau khi bị bắt T mới biết hai người này là

Nguyễn Văn T2, trú tại: khu phố XT, phường ĐN, thị xã Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh và Trương Văn K, sinh năm 1987, trú tại: thôn Đ, xã ĐV, huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh). T2 nói với T: “Anh bán cho em bảy mươi nghìn ma túy”. Do lúc này còn ít ma túy chưa sử dụng hết nên T nảy sinh ý định bán lại để kiếm lời nên đồng ý và thỏa thuận bán cho T2 với giá 70.000 đồng. T2 lấy ra số tiền 70.000 đồng đưa cho T, T cầm tiền trong lòng bàn tay trái rồi lấy gói nhỏ ma túy nêu trên đưa cho T2. T2 vừa cầm gói ma túy T đưa thì lực lượng công an đến bắt quả tang thu giữ vật chứng nêu trên.

Với nội dung trên, tại Bản cáo trạng số: 63/Ctr- VKS ngày 26/03/2020 của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh truy tố Tòng Văn T về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 của BLHS.

Tại phiên tòa hôm nay, Tòng Văn T thừa nhận có bán 01 gói ma túy được bọc ngoài bằng lớp giấy màu vàng, bên trong chứa chất bột màu trắng cho Nguyễn Văn T2 với giá 70.000đ nhằm mục đích bán kiếm lời là phạm tội. Bị cáo nhất trí với bản kết luận giám định số ma túy đã thu giữ. Viện kiểm sát nhân dân thị xã Từ Sơn truy tố bị cáo tội “Mua bán trái phép chất ma túy” là đúng người, đúng tội.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh duy trì công tố tại phiên tòa, sau khi đánh giá tính chất của vụ án, phân tích, đánh giá các chứng cứ, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 47 BLHS, Điều 106 BLTTHS. Xử phạt bị cáo từ 26 đến 29 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 18/12/2019. Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Về xử lý vật chứng:

- + Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong đựng mẫu vật còn lại sau giám định
- + Tịch thu sung ngân sách Nhà nước số tiền 70.000 đồng.

Bị cáo nhận tội không tham gia tranh luận với Đại diện Viện kiểm sát mà chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, phù hợp với thời gian, địa điểm, tang vật thu được tại hiện trường, phù hợp với kết luận giám định và các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đủ căn cứ

khẳng định: Hồi 09 giờ 50 phút, ngày 18 tháng 12 năm 2019, tại khu vực nghĩa địa thuộc địa phận khu phố CD, phường ĐB, thị xã Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh, bị cáo Tòng Văn T đã có hành vi bán trái phép 01 gói nhỏ có khối lượng 0,0268 gam ma túy Hêrôin cho Nguyễn Văn T2, sinh năm 1995, trú tại: khu phố XT, phường ĐN, thị xã Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh với giá 70.000 đồng nhằm mục đích để kiếm lời. Do vậy, hành vi của bị cáo đã phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy, phạm vào khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự. Bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Từ Sơn truy tố bị cáo với tội danh và điều luật đã viện dẫn ở trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chế độ độc quyền của Nhà nước về quản lý các chất ma túy, gây tác hại lớn về nhiều mặt cho xã hội, ảnh hưởng xấu đến trật tự an T2 xã hội tại địa phương. Ma túy không chỉ gây tác hại đến sức khỏe, nhân cách con người, cản trở sự phát triển kinh tế- xã hội của đất nước, ma túy còn là nguyên nhân làm phát sinh các loại tội phạm và vi phạm pháp luật. Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự, đủ khả năng nhận thức và ý thức được tác hại của ma túy, song với ý thức tư lợi, coi thường pháp luật bị cáo vẫn lao vào con đường sử dụng ma túy và thực hiện hành vi bán trái phép chất ma túy cho Nguyễn Văn T2 nhằm kiếm lời bất chính. Do vậy cần phải xử phạt nghiêm K, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm giáo dục, cải tạo bị cáo và phòng ngừa chung trong nhân dân.

[4] Xét về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thì thấy: Bị cáo có nhân thân xấu đã bị đưa đi cai nghiện bắt buộc thời hạn 24 tháng, sau đó tiếp tục bị áp dụng biện pháp quản lý sau cai nghiện và đã được cấp giấy chứng nhận chấp hành xong biện pháp quản lý sau cai nghiện và có 01 tiền sự ngày 01/12/2018 bị UBND xã Chiềng Cang, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La áp dụng biện pháp giáo dục tại xã phường, thị trấn thời hạn 03 tháng kể từ ngày 01/12/2018 đến ngày 01/3/2019 nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học tu dưỡng, rèn luyện bản thân mà lại lao vào con đường phạm tội, do vậy cần phải có mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo. Sau khi phạm tội, bị cáo đã khai báo thành khẩn, đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Do vậy, cần giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo khi quyết định hình phạt.

Ngoài hình phạt chính lẽ ra cần phạt bổ sung bị cáo một khoản tiền để sung công quỹ Nhà nước vì bị cáo phạm tội với động cơ vụ lợi nhưng xét thấy bị cáo là người dân tộc có hoàn cảnh khó khăn, không có tài sản riêng nên miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[5] Về vật chứng : Số mẫu vật còn lại sau giám định được niêm phong trong phong bì thư có dấu của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Ninh là vật Nhà nước cấm lưu hành, cần tịch thu tiêu hủy.

+ Đối với số tiền 70.000đ thu giữ của bị cáo là tiền do phạm tội mà có nên cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

[6] Liên quan trong vụ án còn có:

+ Đối với thanh niên đã chỉ chỗ bán ma túy cho T và người bán ma túy cho T: T khai không biết tên tuổi địa chỉ của những người này. Vị trí ngôi nhà bán ma túy cho T đến nay T không nhớ. Vì vậy, Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh khi nào làm rõ sẽ đề nghị xử lý.

+ Đối với Nguyễn Văn T2 có hành vi mua bán 0,0268 gam ma túy Heroin của T với mục đích để sử dụng: lợi dụng sơ hở của cán bộ trông giữ, T2 đã bỏ trốn. Cơ quan điều tra tiến hành xác minh tại Công an phường Đông ngàn, thị xã Từ Sơn kết quả địa phương cung cấp không có ai có lý lịch như T2 nên Cơ quan điều tra Công an thị xã Từ Sơn tiếp tục điều tra, xác minh, khi nào làm rõ sẽ đề nghị xử lý.

+ Đối với anh Trương Văn K đi cùng T2, anh K và T2 khai nhận anh K không biết trước việc T2 đi mua ma túy nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Từ Sơn không đề cập xử lý với anh K là phù hợp.

+ Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của T trước khi bị bắt quả tang vào ngày 18/12/2019. Ngày 02/03/2020, Công an thị xã Từ Sơn đã ra Quyết định xử phạt hành chính số 68A bằng hình thức phạt cảnh cáo là đúng quy định pháp luật.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Tòng văn T phạm tội “ *Mua bán trái phép chất ma túy*”.

Áp dụng khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự ; khoản 1 Điều 329; khoản 1, điểm a,c khoản 2 Điều 106; khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội.

Xử phạt: Tòng Văn T 26 (Hai mươi sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 18/12/2019. Quyết định tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Về vật chứng của vụ án: Tịch thu tiêu hủy mẫu vật còn lại sau giám định theo Kết luận giám định số 16/KLGĐMT-PC09 ngày 18/12/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Ninh

Tịch thu sung ngân sách Nhà nước số tiền 70.000đ.

Bị cáo phải chịu 200.000đ án phí HSST.

Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND Tỉnh Bắc Ninh

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

- VKS ND thị xã Từ Sơn;
- THADS thị xã Từ Sơn;
- Công an thị xã Từ Sơn;
- Bị cáo; đương sự;
- Lưu HS, VP.

Nguyễn Thị Thu Hà